

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~3434~~/UBND-KGVX

Bình Phước, ngày 08 tháng 10 năm 2021

V/v điều chỉnh phân vùng nguy cơ
dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG ngày 31/5/2021 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19 ban hành Quy định đánh giá mức độ nguy cơ và các biện pháp hành chính tương ứng trong phòng, chống dịch Covid-19;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 4615/SYT-NV ngày 08/10/2021 về việc đề xuất phân vùng nguy cơ dịch bệnh Covid-19,

Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Điều chỉnh phân vùng nguy cơ dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

a) Cấp huyện

- 01/11 huyện ở mức nguy cơ cao (màu Cam): Đồng Phú.
- 03/11 huyện ở mức nguy cơ (màu Vàng) gồm: Lộc Ninh, Chơn Thành, Bù Đăng.
- 07/11 huyện, thị xã, thành phố ở mức bình thường mới (màu Xanh): Phước Long, Hớn Quản, Bù Đốp, Phú Riềng, Bình Long, Đồng Xoài và Bù Gia Mập.

b) Cấp xã

- 01/111 xã ở mức nguy cơ rất cao (màu Đỏ).
- 05/111 xã ở mức nguy cơ cao (màu Cam).
- 03/111 xã ở mức nguy cơ (màu Vàng).
- 102/111 xã ở mức bình thường mới (màu Xanh).

(Kèm theo danh sách các xã, phường, thị trấn tương ứng ở các mức độ).



2. Mức độ phân vùng nguy cơ tại Mục 1, Công văn này thay thế mức độ phân vùng nguy cơ tại Công văn số 3168/UBND-KGVX ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh.

3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai các hoạt động phòng, chống dịch phù hợp với mức độ nguy cơ về dịch bệnh của từng xã, phường, thị trấn theo Công văn số 2734/UBND-KGVX ngày 15/8/2021 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX (Ch-YT43).

CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền





RECEIVED



**DANH SÁCH CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH BÌNH PHƯỚC ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ**
(Kèm theo Công văn số 3434/UBND-KGVX ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh)

Huyện, thị xã, thành phố	Mức độ nguy cơ (theo đơn vị hành chính cấp xã)			
	Xanh	Vàng	Cam	Đỏ
Đồng Xoài	Tân Xuân, Tiến Hưng, Tân Bình, Tân Phú, Tân Thành, Tân Đồng Tiến Thành	Tân Thiện		
Phước Long	Thác Mơ, Long Thủy, Phước Tín Long Phước, Long Giang, Phước Bình, Sơn Giang			
Bình Long	Phú Thịnh, Thanh Phú, Hưng Chiến, Phú Đức, An Lộc, Thanh Lương			
Chơn Thành	Nha Bích, Minh Thắng, Minh Lập Quang Minh, Minh Thành, Minh Long, Thành Tâm, TT Chơn Thành		Minh Hưng	
Đồng Phú	Tân Phước, Tân Lợi, Tân Hòa, Đồng Tâm, Thuận Phú Đồng Tiến, Tân Hưng, Tân Lập	Thuận Lợi	Tân Tiến	TT Tân Phú
Hớn Quản	An Phú, Thanh Bình, Đồng Nơ Tân Quan, Phước An, TT Tân Khai, Tân Hưng, Tân Lợi, Minh Tâm, Tân Hiệp, Minh Đức, An Khương, Thanh An			
Lộc Ninh	Lộc Thuận, Lộc Khánh, Lộc Hưng Lộc Phú, Lộc Điền, Lộc Quang, Lộc Thịnh, Lộc Hòa, Lộc Thạnh Lộc Hiệp, TT Lộc Ninh, Lộc Tấn Lộc An	Lộc Thái	Lộc Thiện Lộc Thành	
Bù Đăng	Đoàn Kết, Đức Liễu, Phước Sơn, Đường 10, Nghĩa Bình, Đắc Nhau Thọ Sơn, Phú Sơn, Bom Bo, TT Đức Phong, Nghĩa Trung, Bình Minh, Đăng Hà, Thống Nhất, Minh Hưng		Đồng Nai	
Bù Đốp	Tân Tiến, Phước Thiện, TT Thanh Bình, Hưng Phước, Tân Thành Thiện Hưng, Thanh Hòa			



Bù Gia Mập	Phú Nghĩa, Bình Thắng, Đa Kia Đắk Ô, Bù Gia Mập, Phước Minh Đức Hạnh, Phú Văn			
Phú Riêng	Bình Tân, Bình Sơn, Phước Tân Long Tân, Long Bình, Phú Trung Bù Nho, Long Hà, Long Hưng Phú Riêng			
Tổng cộng	102	3	5	1

